TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2020/QĐST-HNGĐ	*K....., ngày 20 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đỗ Toàn T; địa chỉ: T3, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng;

- Bị đơn: Chị Trần Thị Phương P; địa chỉ: T1, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Toàn T và chị Trần Thị Phương P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Toàn T và chị Trần Thị Phương P thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con chung: Anh Đỗ Toàn T và chị Trần Thị Phương P thỏa thuận: Giao hai con chung là Đỗ Trần Phương A, sinh ngày 21 tháng 4 năm 2012 và Đỗ Hoàng N, sinh ngày 27 tháng 8 năm 2013 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng đến khi mỗi con

chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Đỗ Toàn T và chị Trần Thị Phương P tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Phương P nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị P đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng (Biên lai thu tiền số 0007486 ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng); trả lại chị Trần Thị Phương P số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận K;
- Chi cục THA dân sự quận K;
- UBND phường Tr;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Văn Tỉnh